

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH

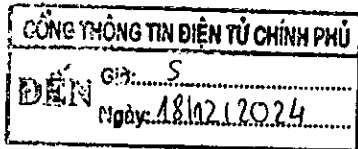
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 25/2024/NQ-HĐND

Ninh Bình, ngày 04 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương tỉnh Ninh Bình năm 2022 ban hành kèm theo Nghị quyết số 113/2021/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình và Nghị quyết số 95/2023/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ 26

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa;

Xét Tờ trình số 151/TTr-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương tỉnh Ninh Bình năm 2022 ban hành kèm theo Nghị quyết số 113/2021/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình và Nghị quyết số 95/2023/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng

nhân dân tỉnh Ninh Bình; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bổ sung một số điều của Quy định định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương tỉnh Ninh Bình năm 2022 ban hành kèm theo Nghị quyết số 113/2021/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình

1. Bổ sung khoản 3 Điều 9 như sau:

“3. Định mức phân bổ chi sự nghiệp kinh tế theo tiêu chí bổ sung:

Phân bổ kinh phí từ nguồn thu do người được Nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa nộp ngân sách nhà nước theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ, như sau:

a) Phân bổ cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để thực hiện các nhiệm vụ:

Hỗ trợ cho người sử dụng đất trồng lúa: sử dụng giống lúa hợp pháp để sản xuất; áp dụng quy trình sản xuất, tiến bộ kỹ thuật, công nghệ được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận; xây dựng mô hình trình diễn; tổ chức đào tạo, tập huấn, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm;

Cải tạo, nâng cao chất lượng đất trồng lúa;

Đánh giá tính chất lý, hóa học; xây dựng bản đồ nông hóa thổ nhưỡng vùng đất chuyên trồng lúa theo định kỳ 05 năm/lần;

Hỗ trợ mua bản quyền sở hữu giống lúa được bảo hộ.

b) Phân bổ kinh phí còn lại sau khi thực hiện các nhiệm vụ quy định tại điểm a khoản này cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi tỉnh Ninh Bình để sửa chữa, duy tu bảo dưỡng các công trình hạ tầng nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn xã.”

2. Bổ sung Điều 43 như sau:

“Điều 43. Phân bổ dự toán chi thường xuyên cho các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã hình thành sau sắp xếp

Dự toán chi thường xuyên cho đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã hình thành sau sắp xếp được tính trên cơ sở cộng gộp dự toán chi thường xuyên của các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trước khi thực hiện sắp xếp.”

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung khoản 14 Điều 1 của Nghị quyết số 95/2023/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình

“14. Sửa đổi, bổ sung Điều 22 như sau:

“Điều 22. Định mức phân bổ dự toán chi sự nghiệp kinh tế

1. Chi lương, phụ cấp (nếu có), các khoản đóng góp theo chế độ cho biên chế được cơ quan có thẩm quyền cấp tỉnh giao hoặc thông báo (không bao gồm đối tượng hợp đồng lao động thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ theo quy định).

2. Định mức phân bổ dự toán chi sự nghiệp kinh tế phân bổ theo mức bằng 3,5% tổng chi thường xuyên các lĩnh vực chi ngân sách của từng huyện, thành phố (từ Điều 12 đến Điều 21 Quy định này).

3. Định mức phân bổ theo tiêu chí bổ sung:

a) Chi tiền lương, phụ cấp (nếu có), các khoản đóng góp theo quy định (nếu có) và chi hoạt động cho các đối tượng hợp đồng lao động thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ theo quy định tại khoản 10 Điều 3 Quy định này.

b) Phân bổ theo tiêu chí phân loại đô thị:

Thành phố Ninh Bình: 20 tỷ đồng/năm;

Thành phố Tam Điệp: 18,5 tỷ đồng/năm;

Các huyện còn lại: 15 tỷ đồng/năm.

c) Kinh phí hỗ trợ sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi theo Nghị định số 96/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ.

d) Kinh phí hỗ trợ sản xuất lúa trong dự toán chi cân đối ngân sách địa phương theo khoản 1 Điều 14 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ được xác định căn cứ vào diện tích đất trồng lúa theo số liệu thống kê đất đai do Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường của năm liền kề trước năm đầu thời kỳ ổn định ngân sách, riêng đối với kinh phí phân bổ cho năm 2025 xác định theo số liệu thống kê đất đai của năm 2023 do Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường. Kinh phí hỗ trợ sản xuất lúa được sử dụng theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ.”

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình khóa XV, kỳ họp thứ 26 thông qua ngày 04 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2025. Riêng đối với khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2023 - 2025 có hiệu lực thi hành. / *Qu*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa XV;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, thành phố;
- Website Chính phủ, Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Ninh Bình;
- Lưu: VT, Phòng CTHĐND.

CHỦ TỊCH



Mai Văn Tuất